TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*M, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 09/5/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị K, sinh năm 1960; nơi cư trú, nơi làm việc: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Hà Tuyết Nh sinh năm 1984; nơi cư trú: T3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi làm việc: Trường Mầm non xã Th, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền vay còn nợ: Bà Hà Thị K và chị Hà Tuyết Nh đều công nhận chị Hà Tuyết Nh còn nợ bà Hà Thị K số tiền 95.200.000 đồng tiền gốc, không tính lãi suất trong hạn, quá hạn và các loại lãi suất nào khác.

b. Về thời hạn trả, phương thức trả nợ: Bà Hà Thị K và chị Hà Tuyết Nhu thỏa thuận chị Hà Tuyết Nhu trả cho bà Hà Thị K số tiền 2.000.000 đồng 01 tháng vào ngày 20 hàng tháng, kể từ ngày 20/6/2019 là ngày trả nợ lần đầu cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ khi đến thời hạn trả nợ theo thỏa thuận nêu trên và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy

định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

c. Về án phí: Bà Hà Thị K và chị Hà Tuyết Nh thỏa thuận chị Hà Tuyết Nh nộp theo quy định của pháp luật là 2.380.000 đồng. Trả lại cho bà Hà Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.380.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0000812 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh HB;
- VKS huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thanh Tùng